

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B2** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD02132** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Lập trình căn bản**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD	
1	2254802032553	Huỳnh Thanh	Bình	24/03/2006				5	5.0					8.0		6.8
2	2254802032554	Nguyễn	Chương	13/02/2007				0	0.0					0.0	0.0	0.0
3	2254802032556	Lê Tường	Duy	07/12/2005				5	5.0					5.0		5.0
4	2254802032557	Bùi Đăng	Đạt	05/06/2007				6	6.5					9.0		7.9
5	2254802032559	Nguyễn Minh	Hiếu	27/10/2007				10	7.5					6.5		7.2
6	2254802032560	Võ Thành	Hiếu	08/07/2007				9	9.5					6.5		7.6
7	2254802032561	Nguyễn Chí	Khải	25/03/2007				10	7.0					5.5		6.5
8	2254802032563	Nguyễn Phi	Phạm	15/08/2006				8	9.5					4.5		6.3
9	2254802032564	Nguyễn Thanh	Thái	08/05/2007				5	5.0					3.5		4.1
10	2254802032566	La Phước	Thạnh	01/09/2006				9	9.0					7.5		8.1
11	2254802032567	Nguyễn Nhật	Tiến	06/12/2007				6	6.0					3.0		4.2
12	2254802032568	Ngô Quốc	Toàn	18/08/2007				6	6.5					3.0		4.3
13	2254802032569	Nguyễn Nhựt	Trường	24/01/2007				0	0.0					0.0	0.0	0.0
14	2254802032571	Trần Phước	Duy	24/09/2006				10	9.0					3.5		5.8
15	2254802032574	Phạm Thị Ngọc	Trâm	01/10/2005				0	0.0					0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 20 tháng 5 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Phước Lập